

Số: /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Công tác thanh tra, kiểm tra Quý IV năm 2023**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN****1. Thanh tra hành chính: Không****2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành****a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo: 13 cuộc**

- Tổng số cuộc thực hiện: 05 cuộc (01 cuộc thanh tra và 04 cuộc kiểm tra), trong đó có:

+ Số cuộc triển khai từ kỳ trước chuyển sang: 0

+ Số cuộc triển khai trong kỳ: 05

+ Số cuộc thường xuyên, theo kế hoạch: 05

+ Số cuộc đột xuất: 0

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Thanh tra về đo lường và đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế. Kiểm tra việc sử dụng phương tiện đo nhóm 2 tại các đơn vị kinh doanh vật liệu xây dựng, xay xát gạo và lương thực; cân đồng hồ lò xo tại các chợ trên địa bàn Tỉnh; về đo lường trong hoạt động kinh doanh có sử dụng cân trong giao nhận lớn (cân ô tô); Kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhãn hàng hóa và mã số mã vạch trong sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 03 cuộc (02 cuộc đang triển khai).

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (đã ban hành kết luận): 90 tổ chức, cá nhân. Trong đó có 05 tổ chức được thanh tra và 85 tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: Không.

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không

+ Về kinh tế: Không

+ Về xử lý vi phạm: Không

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế: Không

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính
- + Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu: Không.
- + Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác: Không.
- Xử lý hình sự: Không

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

- Số văn bản chỉ đạo, triển khai về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: 06 văn bản (Phụ lục kèm theo).
- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được tổ chức: 01 lớp Tập huấn về TCĐLCL trong kinh doanh xăng dầu: 60 người.

4. Xây dựng lực lượng

- *Tổng số công chức thanh tra:* 03 người, trong đó có 01 thanh tra viên chính và 01 thanh tra viên và 01 công chức thanh tra.
- *Biến động tăng, giảm số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo:* 01 Phó Chánh Thanh tra (thanh tra viên chính) nghỉ hưu; bổ sung 01 Phó Chánh thanh tra.
- *Số người được chuyển đổi vị trí công tác:* Không.
- *Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra:* 01.
- *Số đã thực hiện:* 01.
- *Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý:* Không.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Về ưu điểm:

Lãnh đạo Sở luôn quan tâm chỉ đạo, định hướng trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng. Chỉ đạo soát, xây dựng, ban hành các văn bản, quy trình thực hiện nghiệp vụ thanh tra. Nhờ đó hoạt động thanh tra đã đi vào nền nếp, nâng cao vai trò của cơ quan thanh tra trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân được thanh tra.

Trong quá trình triển khai kế hoạch, Thanh tra Sở đã chủ động trong tham mưu, đề xuất, xây dựng phương án, kế hoạch cụ thể đối với từng đợt thanh tra, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan như Sở Công thương, Công an tỉnh, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo

lượng Chất lượng... đảm bảo thanh tra đúng đối tượng, phạm vi, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Thanh tra Sở đã kịp thời báo cáo các nội dung phát sinh, vượt thẩm quyền đến Giám đốc Sở để chỉ đạo thực hiện.

Thông qua các cuộc thanh tra, đã chủ động tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, qua đó góp phần giúp doanh nghiệp nắm rõ, kịp thời và tuân thủ tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Về tồn tại, hạn chế:

Luật Thanh tra 2022 còn nhiều điểm chưa được hướng dẫn cụ thể; Nghị định về Thanh tra chuyên ngành và các quy định mới về biểu mẫu thanh tra chưa được ban hành nên việc thực hiện thanh tra chuyên ngành còn gặp nhiều lúng túng.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra Quý IV năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra Bộ KH&CN;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, Ttra.

GIÁM ĐỐC

Phụ lục

DANH MỤC VĂN BẢN THANH TRA, KIỂM TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày /12/2023
của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị)*

- Quyết định số 02/QĐ-TTra ngày 04/12/2023 Thanh tra về đo lường, an toàn và kiểm soát bức xạ trong y tế;
- Kết luận số 02/KL-TTra ngày 28/9/2023 về thanh tra về TCĐLCL trong sản xuất, kinh doanh nước sạch;
- Kế hoạch số 90/KH-SKHCN ngày 29/11/2023 về triển khai các nội dung, nhiệm vụ Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực đến năm 2030 của Sở;
- Công văn số 1182/SKHCN-TTra ngày 27/11/2023 về việc triển khai, tăng cường công tác kiểm soát xung đột, lợi ích;
- Công văn số 1161/SKHCN-TTra ngày 21/11/2023 về tuyên truyền và hưởng ứng Cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến "tìm hiểu chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;
- Công văn số 1006/SKHCN-VP ngày 19/10/2023 về việc báo cáo kết quả giải quyết, giải trình ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH

Số liệu tính từ ngày 15/10/2023 đến ngày 30/11/2023

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m²)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Phân loại						Tiền và tài sản quy thành tiền	Đất (m ²)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo Kế hoạch	Đột xuất					Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
Ms	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

19. Ghi chú:

